

Số: 19/2024/QĐCNTTLH

Cát Hải, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Đặng Văn H** và chị **Vũ Thị Thu P**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung, tài sản chung khi ly hôn của anh **Đặng Văn H** và chị **Vũ Thị Thu P**,

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh **Đặng Văn H**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng**;

2. Chị **Vũ Thị Thu P**, sinh năm 1999; nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đặng Văn H** và chị **Vũ Thị Thu P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **H** và chị **P** có 02 con chung là **Đặng Quốc B**, sinh ngày 09/11/2021 và **Đặng Trâm A**, sinh ngày 13/10/2023; ly hôn giao cả hai con cho chị **P** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh **H** cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng/1 tháng, bắt đầu từ tháng 6/2024 đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật .

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh **Đặng Văn H** và chị **Vũ Thị Thu P** tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Trân Châu, huyện Cát Hải;
- (Đăng ký kết hôn ngày 22/6/2021);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Văn Hưng